

Khoa tiếng Nhật Hướng dẫn nhập học



姫路(Himeji)



神戸(Kobe)

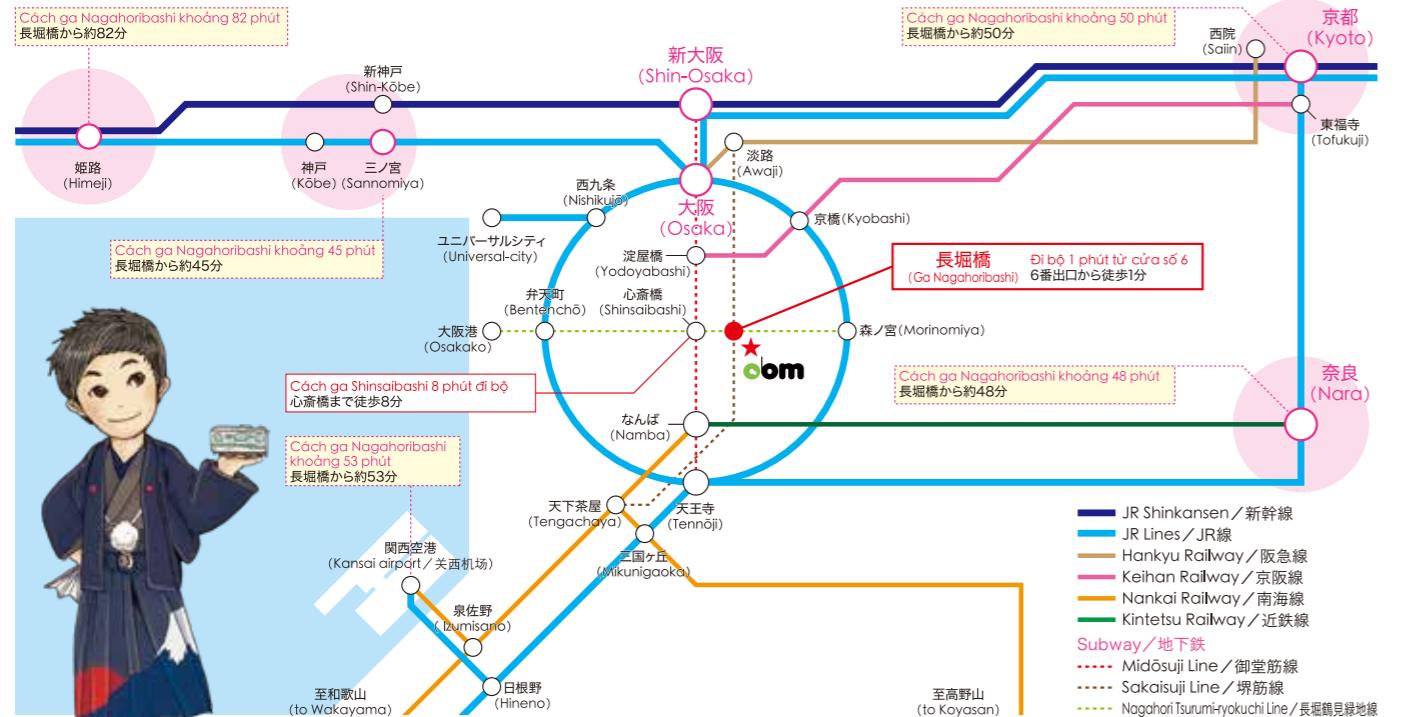


京都(Kyoto)



京都(Kyoto)

Vị trí ロケーション



大阪(Osaka)



大阪(Osaka)



奈良(Nara)



奈良(Nara)



学校法人 佐藤学園

大阪バイオメディカル専門学校
Osaka Bio Medical College

TEL +81-6-6251-8103 FAX +81-6-6251-8105
HP <http://www.obm.ac.jp/international/>
e-mail japan@obm.ac.jp

〒542-0082 大阪市中央区島之内1-14-30
1-14-30, Shimanouchi, Chuo-ku, Osaka 542-0082



Instagram /



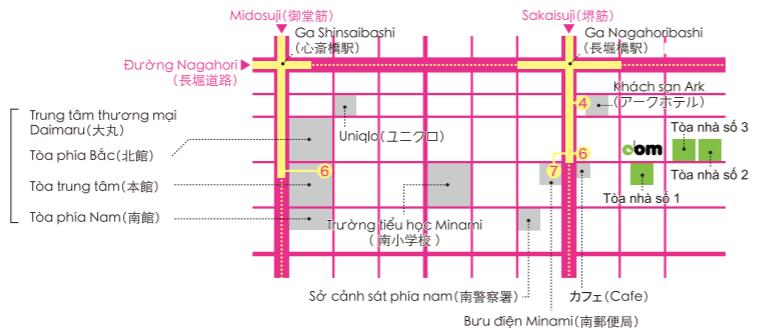
Facebook /



Line /



WeChat /



Tổ chức pháp nhân trường học Học viện Sato
Trường cao đẳng y sinh Osaka

学校法人 佐藤学園

大阪バイオメディカル専門学校

日本語学科 入学案内





obmの 6つの 特徴

Đặc điểm của obm

Đào tạo thế hệ trẻ trở thành các chuyên viên hỗ trợ “cuộc sống”!

「生きる」を支えるプロになる。

Giới thiệu về trường

学校紹介

Cùng với nhu cầu của ngành y tế và phúc lợi xã hội, ngành công nghệ sinh học và IT đang không ngừng phát triển hàng ngày với tốc độ chóng mặt. Các lĩnh vực trên dần dần trở nên rất quan trọng và đóng vai trò không thể thiếu trong cuộc sống của chúng ta. Do đó, việc nuôi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức chuyên môn và kỹ năng cao để đáp ứng nhu cầu trên là điều cần thiết.

Năm bắt được điều đó, chúng tôi không những đào tạo ra các chuyên viên hội đủ 3 tiêu chuẩn “có kiến thức chuyên môn”, “có kiến thức hữu dụng trong môi trường làm việc”, “có trái tim nhiệt huyết” mà chúng tôi còn nuôi dưỡng những nhân tài vừa tôn trọng cá tính bản thân, vừa hỗ trợ đối phương, tiếp nối tương lai, những thế hệ trẻ mà xã hội tìm kiếm.

日々目まぐるしい進化を続けるバイオIT業界とニーズがますます高まっている医療・福祉業界は、私たちに暮らしに欠かせない重要な分野です。そのニーズに効果的に対応するには、専門的な知識と高度な技術を持った人材の育成が求められています。これらの「生きる」を支える分野の教育を行う本校は、「専門的知識」・「現場で役立つ知識」・「磨かれた心」の3つを兼ね備え、個性を大切にしながらも他者を支え、未来を築く、社会から求められる人材の育成に取り組んでいます。

Hiện tại, có nhiều du học sinh đang theo học tại các khoa Công nghệ sinh học, Kỹ thuật sinh học, IT, Văn hóa giáo dục Nhật Bản. obm không ngừng nỗ lực đào tạo các bạn học sinh trở thành những nhân lực mang tính xã hội, tính sáng tạo và quốc tế hóa. Chúng tôi còn hỗ trợ các bạn thực hiện hóa ước mơ học tập và tiến thân của mình.

Chúng tôi cam kết sẽ nỗ lực hết mình để đóng góp vào sự phát triển của xã hội và đảm bảo một tương lai bền vững.

本校のバイオ学科、バイオ技術学科、ITプログラミング学科および日本文化教養学科には多くの留学生が在籍しており、社会性や創造性、国際性豊かな人材育成を目指し、学生の夢・進路実現に向けたサポートに日々努めています。

私たちは、社会の発展と持続可能な未来への貢献に責任を持って取り組んで参ります。

Giới thiệu về khoa tiếng Nhật

日本語学科紹介

obm có các lớp tiếng Nhật đào tạo trình độ từ sơ cấp đến cao cấp, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các sự kiện, tạo điều kiện học tập tốt nhất phù hợp với từng bạn học sinh.

日本語を初級から上級まで習得し、日本文化や習慣などにも触れながら、学生一人ひとりが充実した学びが得られるよう様々な行事や課外活動も提供しています。

Với tổng số học sinh trên 5000 người của toàn học viện, obm chuẩn bị các chương trình nhằm nâng cao khả năng giao tiếp của du học sinh thông qua tổ chức các buổi giao lưu với học sinh người Nhật. Đồng thời, obm cũng có một hệ thống hỗ trợ toàn diện về định hướng nghề nghiệp để giúp học sinh thích nghi trong xã hội hiện đại ngày càng toàn cầu hóa.

学園全体での在籍者数が5,000人を超える本校では日本人学生との交流を深めコミュニケーション能力を高めるためのプログラムを準備とともに、グローバル化が進展する現代社会を生き抜くための進路に関するサポート体制も充実しています。

Để các bạn an tâm trải nghiệm đời sống du học sinh, obm luôn cố gắng xây dựng môi trường học tập trọn vẹn nhất với những chế độ như: giới thiệu ký túc xá, phiếu giảm giá khi đi học bằng tàu điện, tổ chức các buổi tư vấn đời sống, tư vấn học đường định kỳ.

充実した留学生活を送るために学生寮の紹介、電車通学時の学生割引や定期的な生活指導やスクールカウンセリングなど、安心して学ぶ環境づくりもサポートしています。



1

Tổ chức nhiều tiết học và các hoạt động tập thể với học sinh người Nhật

日本人学生との合同授業や行事が豊富

Tạo điều kiện tốt nhất cho du học sinh giao lưu với học sinh người Nhật thông qua các sự kiện như đại hội thể thao, các tiết học giao lưu trao đổi, học tập tại cùng một tòa nhà với các học sinh từ các khoa khác nhau. Ngoài ra, du học sinh còn có cơ hội giao lưu với học sinh của các trường trung học phổ thông trực thuộc cùng tập đoàn trên toàn quốc.

他学科で学ぶ学生と同じ校舎で学び、合同授業やスポーツ大会などの日本人学生との交流プログラムが充実。同じ法人の全国通信制高校生徒との交流もあり

2

Chế độ học liên thông trong trường

Cơ hội học liên thông lên cao với nhiều ưu đãi

内部進学制度 優遇された内部進学が可能

Nhà trường có các chế độ ưu đãi đặc biệt dành cho học sinh học liên thông lên các ngành như Công nghệ Sinh học và Lập trình IT – những ngành đang ngày càng được coi trọng trong xã hội hiện đại.

Với các chính sách ưu đãi như miễn giảm lệ phí nhập học, nhà trường sẽ hỗ trợ các bạn định hướng sự nghiệp trong các lĩnh vực trên và tạo điều kiện để các bạn phát huy tối đa khả năng của bản thân.

バイオ学科やITプログラミング学科など、現代社会でますます重要性を増している分野への内部進学には優遇された様々な特典があります
入学金免除など、優遇された内部進学制度があり、これらの分野でのキャリア形成を支援し、学生が自身の可能性を最大限に引き出せる環境を提供しています

3

Tổ chức các hội thảo giúp du học sinh tiếp cận với tiếng Nhật và văn hóa Nhật Bản

日本語と日本文化の習得ができる
セミナーなどの実施



4

Hỗ trợ học sinh “Tự học”

自習学習のサポート

Sở hữu ứng dụng tự học độc quyền, luyện thi JLPT từ N1 đến N4 obm独自の自習ツールの提供
N1からN4までの日本語能力試験対策

5

Các tiết học đặc biệt dành cho học sinh học lên cao và xin việc làm

進学・就職にむけての特別講座

Mở các lớp hướng dẫn kỹ năng sử dụng máy tính bằng tiếng Nhật
Tổ chức các buổi thông tin, tư vấn riêng về việc làm và định hướng học lên cao
日本語でのパソコン講座を開講 就職・進学のための説明会の実施と個別相談の実施

6

Với vị trí đắc địa ngay trung tâm Osaka

通学しやすい立地条件

Việc di chuyển đến trường trở nên dễ dàng hơn bao giờ hết. Chỉ mất 1 phút đi bộ đến ga Nagahoribashi và 8 phút đi bộ đến ga Shinsaibashi.

大阪メトロ「長堀橋」駅から徒歩1分「心斎橋駅」から徒歩8分
大阪の中心部に位置し交通や生活が便利





Chương trình giảng dạy toàn diện

充実したカリキュラム

Giới thiệu khóa học

Khóa học

Khóa học 1 năm 6 tháng hoặc 2 năm tùy theo ước mơ/ mục tiêu của từng học sinh. Học sinh có thể chọn nhập học kỳ tháng 4 hoặc tháng 10.

1 năm 6 tháng ~ 2 năm,それぞれの夢・目標に向かって日本語の学習をするコースです。4月・10月のいずれかの入学時期を選べます。

Khóa học コース	Kỳ nhập học 入学時期	Thời gian học 学習期間
Khóa 1 năm 6 tháng 進学1年6ヶ月コース	Tháng 10 10月	1 năm 6 tháng 1年6ヶ月
Khóa 2 năm 進学2年コース	Tháng 4 4月	2 năm 2年

Chương trình học カリキュラム

Trình độ レベル	Sơ cấp 初級	Trung cấp 中級	Cao cấp 上級
Thời gian học 学習期間	6 tháng trên 400 tiếng 6ヵ月 400時間以上	6 tháng trên 400 tiếng 6ヵ月 400時間以上	6 tháng đến 1 năm từ 400 đến hơn 800 tiếng 6ヵ月~1年 400時間~800時間以上
Sách giáo khoa 教材	Minna no Nihongo I-II みんなの日本語I・II	Giáo trình Chukyu wo manabou (Giai đoạn 1.2) 中級を学ぼう前期・中期	Giáo trình New Approach, bài viết từ báo Nhật, v.v. ニューアプローチ中上級日本語 新聞記事など
Trình độ hướng tới 目標到達レベル	Đậu kỳ thi năng lực tiếng Nhật N3 日本語能力試験N3合格	Đậu kỳ thi năng lực tiếng Nhật N2 日本語能力試験N2合格	Đậu kỳ thi năng lực tiếng Nhật N1 日本語能力試験N1合格

- 10 Lễ nhập học kỳ tháng 10
10月
Đại hội thể thao
スポーツ大会
- 11 Buổi hướng dẫn trước khi nhập học
Khám sức khỏe
10月期生入学式 ● スポーツ大会
● オリエンテーション ● 健康診断

- 11 Kỹ thi du học sinh EJU
Giờ học ngoại khóa
校外学習
- 12 Giảng sinh
Kỹ thi năng lực Nhật ngữ JLPT
Nghỉ đông
クリスマス
日本語能力試験
冬休み

- 12 Giảng sinh
Kỹ thi năng lực Nhật ngữ JLPT
Nghỉ đông
クリスマス
日本語能力試験
冬休み

- 1 Năm mới (giả bánh Mochi)
Tiết học thư pháp, khai bút đầu năm
お正月(餅つき)
書初め体験

- 2 Kỹ thi hùng biện
Tiết học giao lưu với học sinh khoa khác
tiết học trang điểm, chăm sóc da
スピーチ大会
● 他学科との合同授業
● メイク・スキンケアセミナー

- 3 Kỹ thi tốt nghiệp
Giờ học ngoại khóa
Lễ tốt nghiệp
Nghị xuân
卒業判定試験 ● 校外学習
卒業式 ● 春休み



Thời gian biểu lớp Sơ cấp

時間割・初級レベル(例)

Lớp buổi sáng 午前クラス	Thứ hai 月	Thứ ba 火	Thứ tư 水	Thứ năm 木	Thứ sáu 金
Lớp buổi chiều 午後クラス					
1	9:05~9:50 9:05 AM~9:50 AM	13:40~14:25 1:40 PM~2:25 PM			
2	9:55~10:40 9:55 AM~10:40 AM	14:30~15:15 2:30 PM~3:15 PM			
3	10:50~11:35 10:50 AM~11:35 AM	15:25~16:10 3:25 PM~4:10 PM			
4	11:45~12:30 11:45 AM~12:30 PM	16:20~17:05 4:20 PM~5:05 PM			
5	12:35~13:20 12:35 PM~1:20 PM	17:10~17:55 5:10 PM~5:55 PM			

Hướng nghiệp 進路指導

Tư vấn phù hợp với năng lực của từng học sinh.

Cung cấp thông tin, cho lời khuyên về nhiều định hướng tương lai khác nhau như học lên cao, xin việc. Đội ngũ giáo viên nhiều kinh nghiệm và tận tâm giúp đỡ học sinh thực hiện ước mơ, nguyện vọng của mình thông qua các buổi thực hành phỏng vấn, tư vấn riêng từng cá nhân, v.v.

Đến đây, chúng tôi sẽ cung cấp các thông tin và hỗ trợ cần thiết để bạn có thể tự tin và thành công trong việc lựa chọn con đường học tập và sự nghiệp sau này.

Trải nghiệm văn hóa thông qua các sự kiện đa dạng

多彩なイベントで文化に触れる

Chương trình trong năm học

年間スケジュール

Thông qua các hoạt động ngoại khóa đa dạng, du học sinh obm có thể giao lưu với sinh viên Nhật Bản và rèn luyện khả năng sử dụng tiếng Nhật. Nhà trường đặc biệt chú trọng đến việc định hướng nghề nghiệp cho sinh viên ngay từ đầu, giúp các bạn xác định rõ mục tiêu học tập và có một cuộc sống sinh viên ý nghĩa tại Nhật Bản.

obmでは様々な行事を通して、日本人学生とのコミュニケーションをはかり、使える日本語を身につけていきます。早い段階から進路指導を実施し、明確な目的を持って留学生活を送ることができます。





Tạo nhiều cơ hội để du học sinh dễ dàng giao lưu với học sinh người Nhật

日本人学生と接しやすい環境

Giới thiệu trang thiết bị

Thiết bị

Du học sinh được quyền sử dụng tất cả các cơ sở vật chất tại obm như học sinh Nhật Bản.
obmの施設は全て日本人学生と一緒に使用します。



Hỗ trợ hành trình du học

留学生生活のサポート充実

obm được Phủ Osaka công nhận là trường đào tạo chuyên môn đạt tiêu chuẩn của bộ Luật Giáo Dục do đó, học sinh của obm được hưởng các chế độ đặc biệt như sau:

obm là trường được Bộ Giáo dục và Khoa học công nhận là trường hợp đặc biệt.

Các loại giảm giá dành cho sinh viên như vé tháng đi học

通学定期券・学生割引利用可能

Được mua vé tháng xe điện, xe buýt đi học với giá rẻ hơn từ 40% đến 70% so với giá vé bình thường.

Được giảm giá 20% khi sử dụng các phương tiện công cộng như JR khi di chuyển trên 100km trong nước Nhật.

学校法人のため、通学のため電車・バスなどの通学定期券が通常の40%~70%安く購入できます。

JRなどの国内交通機関利用で100キロ以上乗車する場合は通常料金の20%引きの学割制度があります。

Học bổng và những đặc biệt

奖学金・特待生制度

"Học bổng dành cho sinh viên tự túc tại Nhật" do JASSO (Japan Student Services Organization) cấp

(Mỗi tháng 48.000 Yên, cấp trong vòng 1 năm, số lượng giới hạn)

● 独立行政法人日本学生支援機構「私費外国人留学生奨励費」(月額4万8千円 1年間 若干名)

Đại ngô đặc biệt dành cho học sinh ưu tú của học viện Sato

Học sinh được công nhận sẽ được giảm một phần học phí

● 学校法人佐藤学園特待生制度特待生に認定された学生は一部授業料免除(選考試験有り)

Ký túc xá obm liên kết

提携学生寮

Chuẩn bị nhiều ký túc xá thuận tiện cho việc đến trường.

通学に便利な様々な宿舎を用意。



obm chuẩn bị nhiều loại phòng theo nhu cầu của từng du học sinh như phòng đơn, share room, v.v ワンルームタイプ、食事つきのドミトリータイプなど留学生の希望に応じて、通学に便利な様々な宿舎を用意しています。

